

Số: 21 /2022/TT-NHNN

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2022

## THÔNG TƯ

**Hướng dẫn vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng**

*Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;*

*Căn cứ Nghị định số 102/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;*

*Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ;*

*Sau khi thống nhất với Bộ Nội vụ, Thống đốc Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ban hành Thông tư hướng dẫn vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng.*

### **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Thông tư này hướng dẫn danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc, khung năng lực của vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng.

### **Điều 2. Đối tượng áp dụng**

Thông tư này áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng.

**Điều 3. Nguyên tắc và căn cứ xác định vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng**

1. Vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng được xác

định trên cơ sở nguyên tắc quy định tại Điều 3 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị định số 106/2020/NĐ-CP).

2. Căn cứ xác định vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý và chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 4 Nghị định số 106/2020/NĐ-CP.

**Điều 4. Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng**

1. Danh mục vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng được quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm lãnh đạo, quản lý trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng được quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 5. Danh mục vị trí việc làm, bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng**

1. Danh mục vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng được quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bản mô tả công việc và khung năng lực của vị trí việc làm chức danh nghề nghiệp chuyên ngành trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng được quy định tại Phụ lục IV ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 6. Hiệu lực thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực từ ngày 01 tháng 03 năm 2023.
2. Trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật dẫn chiếu tại Thông tư này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì thực hiện theo văn bản mới ban hành.

**Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp**

Đối với viên chức hiện đang giữ hạng chức danh nghề nghiệp viên chức cao hơn so với hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo yêu cầu của vị trí việc làm được quy định tại Thông tư này thì được bảo lưu cho đến khi có hướng dẫn mới về chế độ tiền lương theo quy định.

**Điều 8. Tổ chức thực hiện**

1. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ Ngân hàng Nhà nước Việt Nam, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lĩnh vực Ngân hàng chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Thông tư này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (Vụ Tổ chức cán bộ) để được hướng dẫn hoặc xem xét, giải quyết./.

**Nơi nhận:**

- Như khoản 1 Điều 8;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (để kiểm tra);
- Bộ Nội vụ;
- Công báo;
- Lưu: VP, PC, TCCB1 (05 bản).

**KT.THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**



**Nguyễn Kim Anh**